

PHỤ LỤC V

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CP XÂY DỰNG THƯƠNG
MAI VÀ KHOÁNG SẢN HOÀNG PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 03 /BC-HPM

Lạng Sơn, ngày 28 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2020

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CP XÂY DỰNG THƯƠNG MAI VÀ KHOÁNG SẢN HOÀNG PHÚC
- Địa chỉ trụ sở chính: Mỏ Lũng Hòa, thôn Lũng Cùn, xã Hoàng Việt, huyện Văn Lãng, Lạng Sơn
- Điện thoại: 0435772222 Fax: Email:
- Vốn điều lệ: 38.000.000.000 đồng (Ba mươi tám tỷ đồng).
- Mã chứng khoán: HPM
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ – ĐHĐCĐ – HPM	29/04/2020	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 Công ty Cổ phần Xây dựng thương mại và khoáng sản Hoàng Phúc

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT): 05 thành viên

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ điều hành	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Bà Võ Thị Hà	Chủ tịch HĐQT	21/04/2018	
2	Bà Dương Thị Mùi	Thành viên	21/04/2016	
3	Ông Wang De Rong	Thành viên	21/04/2018	
4	Ông Lê Hồng Hiệp	Thành viên	T4/2015	
5	Ông Đặng Công Đồng	Thành viên	T4/2015	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Võ Thị Hà	3/3	100	
2	Bà Dương Thị Mùi	3/3	100	
3	Ông Wang De Rong	3/3	100	
4	Ông Lê Hồng Hiệp	3/3	100	
5	Ông Đặng Công Đồng	3/3	100	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

3.1. Giám sát việc huy động, sử dụng và phân phối các nguồn lực của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động như:

- Lao động.
- Tiền vốn, doanh thu, lợi nhuận.
- Phân phối kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Và các nguồn lực khác.

3.2. Giám sát việc tuyển dụng, sử dụng và trả lương cho người lao động.

- Tuyển dụng nhân lực theo nhu cầu công việc, đảm bảo đáp ứng được yêu cầu của công việc.
- Việc tuyển dụng và trả lương cho người lao động tuân thủ đúng theo kế hoạch đã được phê duyệt.

3.3. Giám sát việc sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ dự phòng về trợ cấp mất việc làm và quyền lợi khác của người lao động.

3.4. Giám sát hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ của doanh nghiệp.

3.5. Giám sát việc chấp hành: Điều lệ Công ty, Quy chế của Công ty, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của ĐHCĐ và HĐQT Công ty.

3.6. Giám sát việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh; thực hiện nhiệm vụ quản lý điều hành, tuân thủ pháp luật của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

3.7. Giám sát việc thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tình hình tài chính, kế toán.

- Tình hình phân lợi tức và các quyền lợi khác.

3.8. Giám sát việc thực hiện các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và của HĐQT Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT Công ty không thành lập các tiểu ban.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số: 01-2020/NQ – HĐQT	16/03/2020	Nghị quyết về việc triệu tập họp và tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020
2	Số: 02/NQ –HĐQT – KSHP	13/04/2020	Nghị quyết về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020
3	Số: 01/QĐ – HĐQT – HPM	22/06/2020	Quyết định về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2020

III. Ban kiểm soát (Năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS): 03 thành viên

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Phạm Thị Thu Hằng	Trưởng ban	21/04/2017	Kế toán
2	Nguyễn Thị Ngọc Hòa	Thành viên	21/04/2018	Kế toán
3	Nguyễn Thị Hạnh	Thành viên	21/04/2017	Pháp chế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thị Thu Hằng	3/3	100	100	
2	Nguyễn Thị Ngọc Hòa	3/3	100	100	
3	Nguyễn Thị Hạnh	3/3	100	100	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

3.1- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT: Hội đồng quản trị đã chỉ đạo các phòng ban thuộc

Công ty thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị, Nghị quyết của Công ty, đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường để trao đổi phân tích, đi đến thống nhất quyết định trong các thành viên. HĐQT Công ty đã ban hành các Chỉ thị, Nghị quyết chỉ đạo các phòng ban Công ty về việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty. Các Nghị quyết chỉ đạo, lãnh đạo Ban điều hành thực hiện đúng theo luật và quy định của Nhà nước, thực hiện các chủ trương Nghị quyết của đại hội cổ đông, đảm bảo tuân thủ điều lệ của Công ty và chấp hành nghiêm chỉnh luật Doanh nghiệp.

3.2- Hoạt động giám sát của BKS đối với Ban Tổng Giám đốc điều hành: Ban điều hành Công ty đã tiếp tục ban hành, sửa đổi bổ sung những văn bản còn thiếu hoặc chưa phù hợp với thực tế tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.3- Hoạt động giám sát của BKS đối với cổ đông: Sau các hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BTGD điều hành, BKS đã có báo cáo chi tiết về tình hình chỉ đạo, hoạt động SXKD của Công ty tới cổ đông tham dự đại hội thường niên năm 2020 vào ngày 29/04/2020.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác: Qua sự giám sát của BKS theo chức năng của mình, BKS đã trao đổi với HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý trong Công ty để hoàn thiện hơn nữa trong công tác chỉ đạo, hoạt động SXKD của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/
1	Ông Dương Nguyễn Bộ	03/09/1984	Kỹ sư cầu đường	21/04/2019
2	Ông Wang De Rong	22/09/1969	Chuyên gia	T7/2018

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Đỗ Mạnh Hùng	08/08/1981	Cử nhân	T8/2015

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Trong năm 2020, Công ty chưa tham gia khóa đào tạo về quản trị Công ty nào.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan đến Công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK GDCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Võ Thị Hà		Chủ tịch HĐQT	012924153 cấp ngày 26/10/2006 tại CA TP Hà Nội	Số nhà 24, ngõ 80, Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội	21/04/2018			
2	Đặng Công Đồng		Thành viên HĐQT	040081000020 cấp ngày 27/05/2015 tại Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	CT7F, Đô thị Dương Nội, Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội	T4/2015			
3	Wang De Rong		Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc	EE1305659 cấp ngày 31/10/2018 cấp tại ĐSQ Trung Quốc tại Việt Nam	Văn lăng, Hoàng Việt, Lạng Sơn	21/04/2018			
4	Lê Hồng Hiệp		Thành viên HĐQT	013023105 cấp ngày 22/11/2007 tại CA TP Hà Nội	Phòng 108K1b TT Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	T4/2015			
5	Dương Thị Mùi		Thành viên HĐQT	011364244 cấp ngày 10/04/2007 tại CA TP Hà Nội	Thôn Trung Dương, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Hà Nội	21/04/2016			
6	Phạm Thị Thu Hằng		Trưởng BKS	001188000300 cấp ngày 17/05/2013 tại Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 11 ngõ 460 đường Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Hà Nội.	21/04/2017			
7	Nguyễn Thị Hạnh		Thành viên BKS	151790070 cấp ngày 20/08/2010 tại	Số 138 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận	21/04/2017			

				CA TP Thái Bình	Thanh Xuân, Hà Nội				
8	Nguyễn Thị Ngọc Hòa		Thành viên BKS	040185000086 cấp ngày 05/08/2014 tại Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	21/04/2018			
9	Đỗ Mạnh Hùng		Kế toán trưởng	001081012151 cấp ngày 07/05/2019 tại Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Tổ 27, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội	T8/2015			
10	Dương Nguyễn Bộ		Tổng giám đốc	001084008349 cấp ngày 08/06/2015 tại Cục CSĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Xóm Nứa, Đại Yên, Chương Mỹ, Hà Nội	21/04/2019			

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của của người nội bộ:

ST T	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

VI. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKCK	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Dương Thị Mùi		Thành viên HĐQT	011364244	10/04/2007	Hà Nội	Thôn Trung Dương, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Hà Nội	38,000	1.0%	
Chồng	Phạm Đình Thọ			012242241	11/01/2007	Hà Nội	Thôn Trung Dương, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Hà Nội	20,000	0.52%	
Con	Phạm Thị Phương			012581006	08/09/2007	Hà Nội	Thôn Trung Dương, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Hà Nội	152,000	4.0%	
Con	Phạm Trung Thành			010778759	04/10/2007	Hà Nội	Thôn Trung Dương, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Hà Nội	34,700	0,91%	
2	Đặng Công Đông		Thành viên HĐQT	040081000020	29/05/2013	Hà Nội	P607, nhà N01, DA xây nhà để bán, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	2,500	0.1%	
Bố	Đặng Công Báo			182263250	16/06/2010	Nghệ An	Thanh Long, Thanh Chương, Nghệ An			

Mẹ	Phạm Thị Bốn			182232583	17/05/2010	Nghệ An	Thanh Long, Thanh Chương, Nghệ An			
Vợ	Trần Thị Vinh			186690338	20/06/2011	Nghệ An	P1505,CT7F, KĐT Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội			
Con	Đặng Gia Hân			Chưa được cấp			P1505,CT7F, KĐT Dương Nội, Hà Đông, Hà Nội			
3	Wang De Rong		Thành viên HĐQT	EE1305659	31/10/2018	Đại sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam	Văn Lãng, Hoàng Việt, Lạng Sơn		0%	
4	Lê Hồng Hiệp		Thành viên HĐQT	013023105	22/11/2007	Hà Nội	Phòng 108K1b TT Thành Công, Ba Đình, Hà Nội		0.0%	
Vợ	Phạm Thị Tính			013023106	09/07/2011	Hà Nội	Phòng 108K1b TT Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	400	0,01%	
Con	Lê Phương Linh			Chưa được cấp			Phòng 108K1b TT Thành Công, Ba Đình, Hà Nội			
Con	Lê Lâm Tường			Chưa được cấp			Phòng 108K1b TT Thành Công, Ba Đình, Hà Nội			
Chị	Lê Thị Hưng			12998906	03/08/2007	Hà Nội	Phòng 108K1b TT Thành Công, Ba Đình, Hà Nội			
Giám đốc	Công ty TNHH C.L									
5	Võ Thị Hà		Chủ tịch HĐQT	012924153	26/10/2006	Hà Nội	Số nhà 24, ngõ 80, Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội		0.0%	
Bố	Võ Huy Huỳnh			013362013	10/5/2010	Nam Định	SN 1, ngõ 82, Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội			

Mẹ	Nguyễn Thị Kim Nhung			013362014	7/3/2000	Nam Định	Số nhà 1, ngõ 82, Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội			
Con	Lê Tiên Thành			Chưa được cấp			Số nhà 24, ngõ 80, Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội			
Con	Lê Minh Đạt			Chưa được cấp			Số nhà 24, ngõ 80, Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội			
Anh	Võ Nhật Nam			012995726	3/8/2007	Hà Nội	Số nhà 1, ngõ 82, Phú Viên, Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội			
6	Dương Nguyễn Bộ		Tổng Giám đốc	001084008349	8/6/2015	Hà Nội	Xóm Nứa, Đại Yên, Chương Mỹ, Hà Nội			
Vợ	Phạm Thanh Thủy						Đại Yên, Chương Mỹ, Hà Nội			
Bố	Dương Ngọc Tiến						Đại Yên, Chương Mỹ, Hà Nội			
Mẹ	Đặng Thị Lân						Đại Yên, Chương Mỹ, Hà Nội			
Con	Dương Bảo Hân						Đại Yên, Chương Mỹ, Hà Nội			
Chị gái	Dương Thanh Loan						Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội			
7	Phạm Thị Thu Hằng		Trưởng BKS	001188000300	17/05/2013	Hà Nội	Số 11 ngõ 460 Thụy Khuê, P. Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội.	70,200	1.84%	
Bố	Phạm Đình Trường			031058001010	18/06/2015	Hà Nội	Số 11 ngõ 460 Thụy Khuê, P. Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội.	70,000	1.84%	
Mẹ	Nguyễn Thị Tuyết			011313665	23/04/2002	Hà Nội	Số 11 ngõ 460 Thụy Khuê, P. Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội.	65,000	1.71%	
Em	Phạm Mỹ Linh			013402576	27/03/2011	Hà Nội	Số 11 ngõ 460 Thụy Khuê, P. Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội.	32,000	0.84%	

8	Nguyễn Thị Hạnh		Thành viên BKS	151790070	20/08/2010	Thái Bình	Số 138 Khuất Duy Tiến, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội	75,000	2%	
Bố	Nguyễn Văn Biên			150498393	25/02/1978	Thái Bình	Thôn Thượng Ngạn 1, Văn Lang, Hưng Hà, Thái Bình			
Mẹ	Tô Thị Hiền			150839617	24/09/2012	Thái Bình	Thôn Thượng Ngạn 1, Văn Lang, Hưng Hà, Thái Bình			
Em	Nguyễn Văn Long			151941763	14/01/2014	Thái Bình	Thôn Thượng Ngạn 1, Văn Lang, Hưng Hà, Thái Bình			
9	Nguyễn Thị Ngọc Hòa		Thành viên BKS	186251652	12/10/2002	Nghệ An	Lập Lễ, Thủy Nguyên, Hải Phòng	500	0.013%	
Bố	Nguyễn Văn Định						Đô Thành, Yên Thành, Nghệ An			
Mẹ	Nguyễn Thị Hương						Đô Thành, Yên Thành, Nghệ An			
10	Đỗ Mạnh Hùng		Kế toán trưởng	012196412	13/08/1981	Hà Nội	Tổ 27, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội	10,000	0.3%	
Bố	Đỗ Ngọc Thứ			011313512	02/02/2012	Hà Nội	Tổ 27, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội			
Mẹ	Đinh Thị Hương			011313502	17/11/2005	Hà Nội	Tổ 27, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội			
Vợ	Nguyễn Thị Như Quỳnh			012074958	26/10/1997	Hà Nội	Tổ 27, Ngọc Lâm, Long Biên, Hà Nội			
Chị	Đỗ Thị Thu Hiền			012196419	23/03/2012	Hà Nội	Tổ 8, Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội			
11	Công ty TNHH Đầu tư và Quản lý Hoàng Phúc			0106561566	04/06/2014	Sở KHĐT Hà Nội	Phòng 1201, tòa nhà CharmVit, số 117 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	1,976,000	52.0%	

Giám đốc	Zhang Zheng Ming			EF5953493	13/05/2019	Đại sứ quán Trung Quốc tại Việt Nam	Phòng 2103, tầng 21, tháp A, tòa nhà The Golden Palace, Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội			
Phó giám đốc	Phạm Thị Phương			012581006	08/09/2007	Hà Nội	Thôn Trung Dương, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Hà Nội	152,000	4.0%	
12	Công ty TNHH y học cổ truyền Taytang			0900728546	21/10/2011	Sở KHĐT Hà Nội	Số 17, ngõ 18 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	950,000	25.0%	
Giám đốc	Phạm Thị Tính			013023106	09/07/2011	Hà Nội	Phòng 108K1b TT Thành Công, Ba Đình, Hà Nội	400	0,01%	
Phụ trách Kế toán	Nguyễn Thị Thơm			162788210	23/08/1986	Nam Định	Trạc Nhiệt, Mộ Đạo, Quế Võ, Bắc Ninh			
Chủ tịch công ty	Phạm Thị Phương			012581006	08/09/2007	Hà Nội	Thôn Trung Dương, Xã Kiêu Kỵ, Huyện Gia Lâm, Hà Nội	152,000	4.0%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Người công bố thông tin (công bố);
- Lưu VT, HĐQT.

CHỦ TỊCH HĐQT

